TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:46 /2021/HS-ST
Ngày:16 -12-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tỷ

Thẩm phán: Ông Vũ Văn Thuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hứa Văn Chính

2. Ông Nguyễn Văn Tiến

2. Ông Bùi Nguyễn Thế Vương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Yến.

- Đại diện VKSND tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Phức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 19/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, tên gọi khác: Không, sinh năm 1988 tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1953 và bà Triệu Thị T, sinh năm 1955; có vợ là Triệu Thị H, sinh năm 1993 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Hoàng Minh T, Luật sư Văn phòng luật sư Minh T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: Số nhà 157 đường P, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Trần S, sinh năm 1989 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

Bà Trương Thị T, sinh năm 1949 (mẹ đẻ)

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trương Thị T (giấy ủy quyền ngày 20/8/2021):

1. Anh Trần Xuân H, sinh năm 1970.
Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Anh Trần Thanh L, sinh năm 1987
Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Trần Mạnh D, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

3. Anh Triệu Duy Kh, sinh năm 1986

4. Anh Nguyễn Quăng H, sinh năm 1983

5. Anh Ngân Hồng Q, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum. Đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/7/2021, sau khi uống rượu tại nhà anh Vi Văn Q thuộc thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum, Nguyễn Văn V chở Triệu Duy Kh đi về. Trên đường về đến đoạn đường trồng cây cao su thuộc Nông trường 1 Công ty D thì gặp Trần Mạnh D điều khiển xe mô tô chở theo Trần Sự đi hướng ngược lại trong tình trạng đã uống rượu. V điều khiển xe mô tô đi qua đoạn đường xấu lấn qua phần đường ngược chiều, D chở S thấy xe mô tô lấn qua phần đường của mình thì đạp thắng và tự ngã xuống đường. Thấy xe mô tô ngã, V dừng xe lại. Sau đó, D yêu cầu V tắt đèn xe nhưng trời tối V không tắt; D chửi và lao đến chỗ V dùng tay đẩy V, V dùng tay đấy lại D. Lúc này, Kh ngồi sau xe V nói "*Chúng mày là ai, sao chặn đường tụi tao*" hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi vã qua lại. Cùng lúc này, S gọi điện thoại cho anh Nguyễn Quăng H trú tại thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum đến đón S vì S đã say. Khi anh H đến thấy hai bên đang cãi nhau qua lại thì can ngăn và nói "*dang ra, anh em cả, say hết rồi, có gì từ từ ngày mai nói chuyện*". Nhưng hai bên vẫn lao vào cãi vã, xô xát, D lao vào đánh, xô xát với Kh làm Kh ngã xuống đất. Lúc này, Nguyễn Văn V thấy Kh bị đánh nên lấy 01 con dao tự chế mang theo để đi thăm bẫy thú rừng của V từ trên xe mô tô của mình, V cầm dao bằng tay trái, tiến tới lôi S và đạp S một phát làm S ngã xuống đất. Thấy S đứng dậy V cầm dao bằng tay trái, tay phải rút vỏ dao và vứt về phía bụi cây bên đường. V lao vào dùng tay bóp cổ Trần S bằng tay phải, ghì chặt S vào bờ đất bên phải đường. Lúc này, anh

Nguyễn Quăng H lao vào ôm hông V kéo ra khỏi người S nhưng không được. V ép người qua bên trái người S, cầm dao bằng tay trái đâm một phát hướng từ dưới lên trên, từ trái qua phải vào ngực trái của S. Sau khi đâm S thì anh H kéo V ra được, V vứt con dao ở trên đường còn S nằm gục xuống bên đường. Lúc này, Ngân Hồng Q đi đến, thấy S nằm gục bên đường, gần đó có con dao của V vứt xuống, nghĩ mới có đánh nhau và sợ mọi người tiếp tục đánh nhau sử dụng dao nên đã cầm dao đi vứt ở bãi mì cách khoảng 100m. Sau đó, V chở Kh đi về nhà, còn mọi người đưa S đi cấp cứu và đã tử vong trên đường.

Tại bản Kết luận pháp y về tử thi số: 123/KLGĐ-PC09 ngày 20/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum, kết luận nguyên nhân chết của Trần S: Vết thương xuyên thấu ngực thấu tim do vật sắc nhọn.

Qua khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) con dao dài 33,2 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,8 cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 3,2cm, cán dao dài 11,4 cm cán bằng nhựa màu trắng đục, dạng trụ tròn, đường kính 2,4 cm. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định con dao trên là hung khí Nguyễn Văn V dùng để gây án.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra mở rộng khám nghiệm hiện trường thu giữ một dao rựa mũi bằng dài 64,2cm. Quá trình điều tra, không xác định con dao này là của ai và con dao này không liên quan đến vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi Trần S chết, anh Trần Thanh L và anh Trần Xuân H là đại diện hợp pháp của bị hại đã yêu cầu Nguyễn Văn V bồi thường số tiền 441.335.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi mốt triệu ba trăm ba mươi năm nghìn*) là tiền chi phí mai táng, bồi thường thiệt hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần. Hiện tại Nguyễn Văn V chưa bồi thường dân sự cho gia đình của Trần S.

- Về vật chứng: Chuyển Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum: 01 (một) con dao nhọn (dài 33,2cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,8cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 3,2cm, cán dao dài 11,4cm cán bằng nhựa màu trắng đục, dạng trụ tròn, đường kính 2,4cm), 01(một) vỏ dao màu đen; 01 (một) mẫu máu tử thi Trần S; 01(một) mẫu máu tại vị trí số 4; 01 (một) dao rựa mũi bằng.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSKT-P2 ngày 18 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "*Giết người*" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên tội danh, điều luật Viện kiểm sát truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn V phạm tội *"Giết người"*;

+ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên xử phạt bị cáo từ 16 đến 18 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với đại diện của bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 340.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu và tiêu hủy toàn bộ vật chứng.

* Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất quan điểm về điều luật và tội danh mà viện kiểm sát đề nghị. Về mức hình phạt viện kiểm sát đề nghị là cao do đó đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 14 năm tù.

*Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với ý kiến bào chữa của Luật sư, không bổ sung gì thêm.

* Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại: Mức án mà Luật sư đề nghị là quá thấp không tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị HĐXX xét xử mức án phù hợp với hành vi mà bị cáo gây ra.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kon Tum, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo trong tất cả quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19h ngày 10/7/2021, tại đoạn đường trồng cây cao su thuộc Nông trường 1 Công ty D tại xã I, huyện I giữa bị cáo Nguyễn Văn V, Triệu Duy Kh và Trần S, Trần Mạnh D có lời qua tiếng lại dẫn đến xô xát. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do trước đó tất cả đã uống rượu, bị cáo V điều khiển xe mô tô chở Kh lấn sang phần đường ngược chiều làm cho D điều khiển

xe mô tô chở S đạp thắng bất ngờ và tự ngã xuống đường. Trong quá trình xô xát, Nguyễn Văn V đã lấy 01 con dao từ xe mô tô của mình đâm một nhát vào ngực trái của S là điểm trọng yếu trên cơ thể con người. Hậu quả, Trần S chết do vết thương xuyên thấu ngực thấu tim. Mặc dù đây chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhặt nhưng bị cáo V đã không kiềm chế được hành vi gây nên cái chết của S, thể hiện bản chất côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng người khác. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo dùng dao tước đi quyền được sống, xâm phạm tính mạng của bị hại, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là cực kỳ nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần phải xét xử bị cáo một mức án thật nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản liên quan đến cái chết của bị hại là 340.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường. Xét thấy, sự thỏa thuận giữa đại diện bị hại và bị cáo là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận sự thỏa thuận, buộc bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 340.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 (một) con dao nhọn là công cụ phạm tội; 01(một) vỏ dao màu đen, 01 (một) mẫu máu tử thi Trần S; 01(một) mẫu máu tại vị trí số 4; 01 (một) dao rựa mũi bằng không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc diện hộ nghèo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 357, 584, 585, 586 và 591 Bộ luật dân sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "*Giết người*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 18 (*Mười tám*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Trần Sự (do bà Trương Thị T đại diện nhận) số tiền là 340.000.000 (*Ba trăm bốn mươi triệu*) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày bà Trương Thị T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi bị cáo trả xong các khoản tiền, hàng tháng bị cáo V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) con dao nhọn (dài 33,2cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,8cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 3,2cm, cán dao dài 11,4cm can bằng nhựa màu trắng đục, dạng trụ tròn, đường kính 2,4cm), 01 (một) vỏ dao màu đen; 01 (một) mẫu máu tử thi Trần S; 01 (một) mẫu máu tại vị trí số 4; 01 (một) dao rựa mũi bằng.

(Các vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Kon Tum và Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum ngày 18/11/2021).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V được miễn nộp toàn bộ tiền án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:** **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND tỉnh;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Người bào chữa;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng THA hình sự tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tỷ